



CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN

(Saigon Packaging Joint-Stock Company)

☆☆☆

Địa chỉ: Lô III - 13, Nhóm CN III, Khu Công nghiệp Tân Bình, đường số 13, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

☆ ĐT: (84 28) 38155581 ☆ Fax: (84 28) 38159726

Website: www.sapaco.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CP BAO BÌ SÀI GÒN

NĂM BÁO CÁO 2018

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301714946, đăng ký lần đầu ngày 11/10/2006

Đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 22/02/2016)



Tp. Hồ Chí Minh năm 2019



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN.
- Tên tiếng Anh: SAIGON PACKAGING JOINT STOCK COMPANY.
- Tên viết tắt: SAPACO
- Logo Công ty:



- Vốn điều lệ: 85.000.000.000 đồng.
- Trụ sở chính: Lô III-13, Nhóm CN III, Khu công nghiệp Tân Bình, đường số 13, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 3815 5581 Fax: (028) 3815 9726
- Email: congbothongtin@sapaco.com.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301714946, đăng ký lần đầu ngày 11/10/2006, thay đổi lần thứ năm ngày 22/02/2016.
- Mã cổ phiếu SPA

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn trước đây là Doanh nghiệp nhà nước, thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn, thành lập theo Quyết định số 1931/QĐ-UB-KT ngày 03/04/1999 của UBND TP. Hồ Chí Minh, trên cơ sở hợp nhất hai đơn vị là Công ty Bao bì Xuất khẩu (SPACEX) (được thành lập theo Quyết định số 219/QĐ-UB ngày 11/12/1992 của UBND TP. Hồ Chí Minh) và Xí nghiệp Bao bì Xuất khẩu - PAFACEX (được thành lập theo Quyết định số 10/QĐ-UB ngày 05/01/1993 của UBND TP. Hồ Chí Minh), có trụ sở chính đặt tại 27-29-31 An Điềm, quận 5, TP. Hồ Chí Minh. Tên đối ngoại là SAIGON PACKAGING COMPANY, tên viết tắt là SAPACO.

Ngày 11/11/2003, UBND TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 4899/QĐ-UB chấp thuận cho Công ty Bao bì Sài Gòn dời trụ sở đến: Lô III-13,

0301
CÔNG
CỐ
BA
SÀI
GÒN

Nhóm CN III, Khu công nghiệp Tân Bình, đường số 13, phường 15, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh (nay là phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh).

Ngày 08/11/2005, UBND TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 5671/QĐ-UBND phê duyệt phương án và chuyển Công ty Bao bì Sài Gòn thành Công ty cổ phần Bao bì Sài Gòn và Quyết định 1772/QĐ-UBND ngày 14/4/2006 về việc điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bao bì Sài Gòn tại khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 5671/QĐ-UBND ngày 08/11/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 11/10/2006 Công ty cổ phần Bao bì Sài Gòn được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301714946 và đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 22/02/2016.

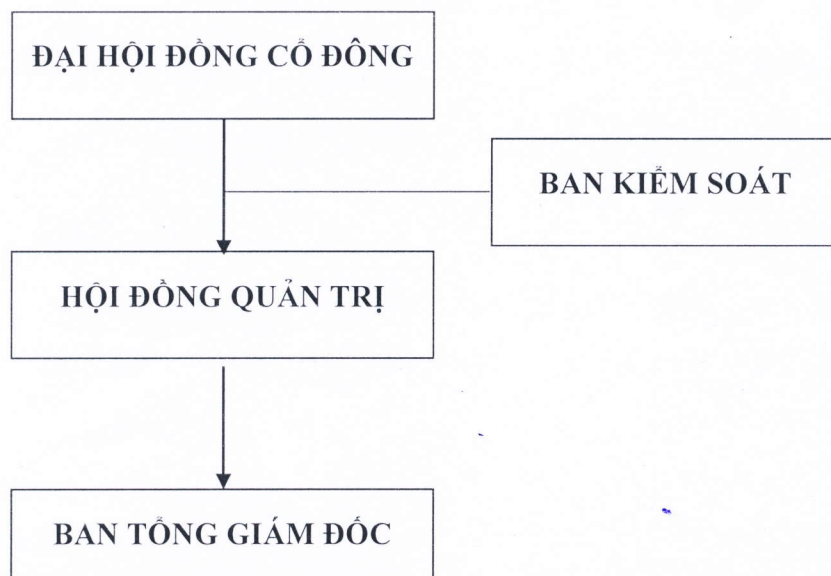
3. Ngành nghề kinh doanh

Sản xuất và kinh doanh các loại bao bì màng ghép phức hợp, giấy, nhựa, các sản phẩm có in theo công nghệ in ống đồng hoặc in offset, các loại màng nhựa phục vụ cho sản xuất công nông ngư nghiệp. Thiết kế mẫu mã bao bì, mua bán máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu sản xuất bao bì và các sản phẩm khác. Môi giới thương mại. Mua bán thực phẩm chế biến, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, hàng kim khí điện máy, sản phẩm gỗ, hàng-nông-lâm-thủy hải sản, mỹ phẩm, nước hoa, rượu, xe ô tô và vật tư thiết bị. Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng (khách sạn phải đạt tiêu chuẩn sao và không kinh doanh khách sạn, nhà hàng tại trụ sở). Quảng cáo thương mại.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Về mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật liên quan:



7149
 'G T
 PHÂN
 O B
 GÒ
 P HC

Trong đó:

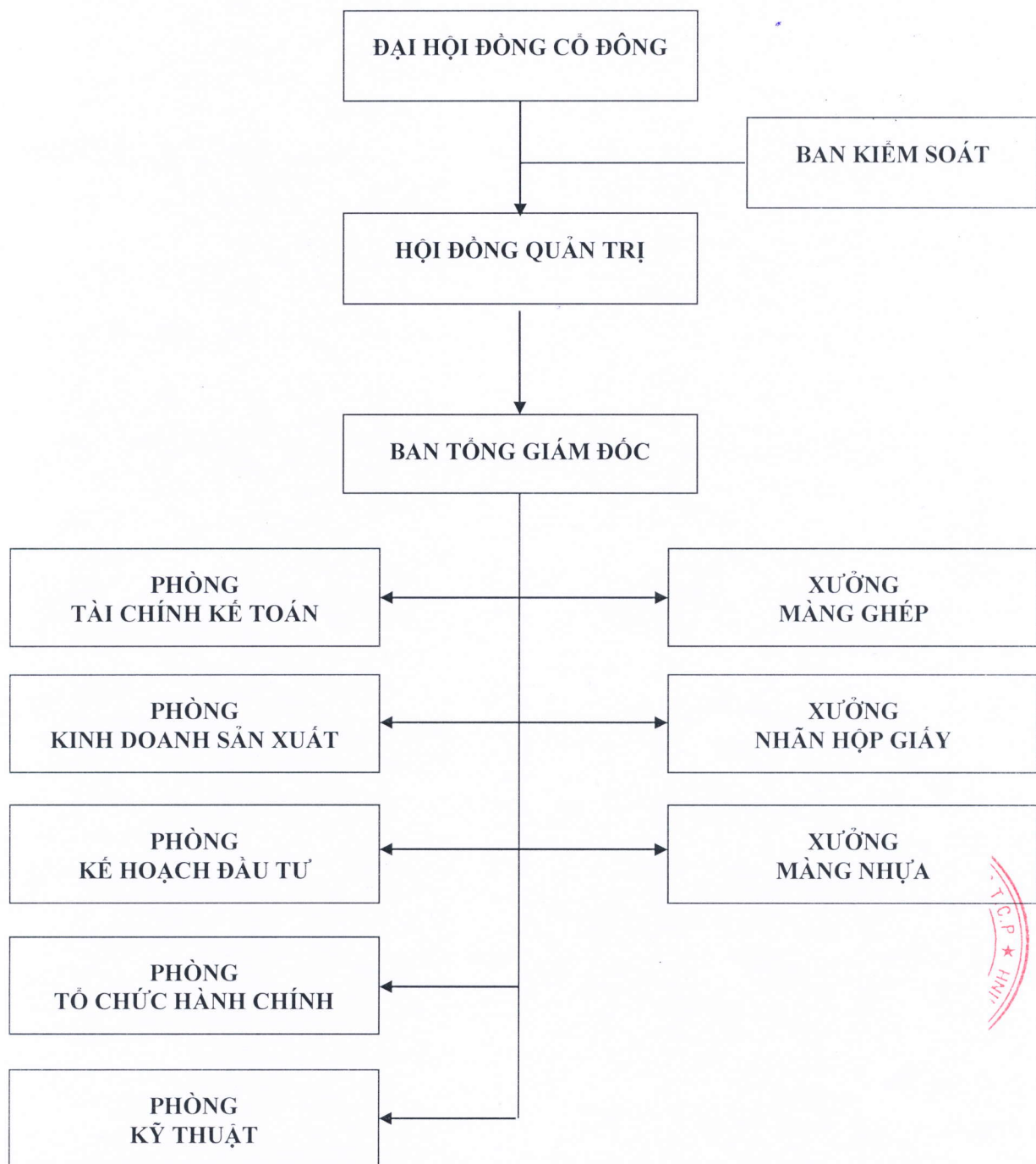
-Đại hội đồng cổ đông: bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan cao nhất của Công ty.

-Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

-Ban Tổng Giám đốc: là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

-Ban kiểm soát: thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



4.3. Các công ty con, công ty liên kết

Không có

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động trong năm 2018

1.1. Thuận lợi

Năm 2018, tăng trưởng kinh tế Việt Nam đã có chuyển biến tích cực, GDP năm 2018 của Việt Nam tăng 7,08%, cao hơn so với GDP năm vừa qua 6,81%.

Công ty đã đầu tư 01 máy thổi màng 2 lớp Trung Quốc khổ nhỏ và 01 máy thu cuộn màng Nhật, chi phí đầu tư thấp nhưng phát triển thêm được khách hàng, sản xuất màng nhựa xuất khẩu sang thị trường Nhật có sản lượng tốt, tạo việc làm tăng doanh thu, lợi nhuận cho công ty.

Phát triển tốt mặt hàng bao bì nhãn hộp giấy trong điều kiện máy móc thiết bị còn hạn chế trong đầu tư đổi mới.

Củng cố, giữ vững khách hàng cũ và phát triển khách hàng mới mặt hàng nông ngư nghiệp.

Phát triển tốt sản phẩm màng lót hồ, giá cạnh tranh, có chiều dày từ 500 – 1.000 microns theo yêu cầu thị trường.

1.2. Khó khăn

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động SXKD của Công ty thời gian qua vẫn còn một số tồn tại như:

- Thị trường tiêu thụ bị cạnh tranh.
- Máy móc thiết bị xuống cấp.
- Chất lượng sản phẩm chưa được nâng cao.

1.3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình thực hiện so với kế hoạch

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2017	KH 2018	TH 2018	%TH 2018 so với KH	%TH 2018 so với 2017
I. Doanh thu và thu nhập	194.950	220.000	205.634	93,47	105,48
1. Doanh thu xuất khẩu			3.726		
2. Doanh thu nội địa	194.950	220.000	201.908	91,78	103,57
- Túi phức hợp	50.519	63.000	52.032	82,59	102,99
- Nhãn hộp giấy	9.445	14.000	14.628	104,49	154,88
- Màng nhựa	128.950	143.000	129.589	90,62	100,50

-Kinh doanh TN	4.800		3.408		71,00
-Thu nhập khác	1.236		2.251		182,12
II. Lợi nhuận trước thuế	10.130	10.000	13.003	130,03	128,36

- Tổng doanh thu và thu nhập thực hiện 205.634 triệu đồng đạt 93,47% so với kế hoạch năm 2018, và đạt 105,48% so với thực hiện năm 2017.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 13.003 triệu đồng, đạt 130,03% so với kế hoạch năm 2018, và đạt 128,36% so với thực hiện năm 2017.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Cơ cấu tổ chức của Công ty

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT	Ông Nguyễn Thanh Tùng
Thành viên	Ông Lư Thanh Nhã
Thành viên	Ông Nguyễn Cửu Tuệ
Thành viên	Ông Trần Mạnh Hùng
Thành viên	Ông Lê Minh Tuấn

BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban kiểm soát	Bà Huỳnh Như Ngọc
Thành viên Ban kiểm soát	Bà Đinh Thị Kim Hiếu
Thành viên Ban kiểm soát	Bà Trần Thị Hằng

BAN ĐIỀU HÀNH

Tổng giám đốc	Ông Nguyễn Cửu Tuệ
Phó Tổng Giám đốc	Ông Võ Minh Hiệp
Phó Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Đức Bảo Hiệp

2.2. Nhân sự Công ty

Tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2018, tổng số cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty là 167 người.

2.3. Một số chính sách đối với người lao động

Chính sách lương thưởng phúc lợi luôn được Công ty duy trì thực hiện đều đặn hàng năm, nhằm đảm bảo người lao động có đời sống vật chất ổn định, ngày

càng cải thiện. Từ đó giúp người lao động an tâm công tác, cống hiến hết mình cùng sự phát triển của Công ty.

Hệ thống thang bảng lương được áp dụng phù hợp, khuyến khích năng suất lao động và giữ chân người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

Quan tâm chăm lo đời sống người lao động, tổ chức thăm hỏi người lao động ốm đau, vận động hỗ trợ cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

3. Tình hình đầu tư

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm, Công ty không có các khoản đầu tư lớn, chỉ tập trung vào các thiết bị máy móc như: đầu tư 01 máy thổi màng 2 lớp Trung Quốc khổ nhỏ và 01 máy thu cuộn màng Nhật, chi phí đầu tư thấp nhưng phát triển thêm được khách hàng, sản xuất màng nhựa xuất khẩu sang thị trường Nhật có sản lượng tốt.

3.2. Các khoản đầu tư dài hạn

Trong năm 2018, Công ty không có dự án đầu tư dài hạn

3.3. Các Công ty con, công ty liên kết

Không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Một số chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017 (tr. đồng)	Năm 2018 (tr.đồng)	% tăng giảm
1.Tổng giá trị tài sản	136.676	154.904	13,34
2.Doanh thu thuần	194.254	204.135	5,09
3.Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.904	12.669	27,92
4.Lợi nhuận khác	226	334	47,79
5.Lợi nhuận trước thuế	10.130	13.003	28,36
6.Lợi nhuận sau thuế	8.971	10.847	20,91

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2017	Năm 2018
1.Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	5,43	3,82
-Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,97	1,84
2.Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	%	15,00	22,16

-Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	17,65	28,47
3.Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,18	2,85
-Vòng quay tài sản	Vòng	1,49	1,41
4.Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,62	5,31
-Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,89	9,16
-Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,56	7,00

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Số lượng cổ phần: 8.500.000 cổ phần

Mệnh giá: 10.000 đ/cổ phần

Số cổ phần phổ thông: 8.500.000 cổ phần

Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông

Stt	Đối tượng	Số lượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
I Cổ đông trong nước				
1	Tổ chức	1	7.954.200	93,58%
2	Cá nhân	250	545.700	6,419%
II Cổ đông nước ngoài				
1	Tổ chức			
2	Cá nhân	1	100	0,001
	Tổng cộng		8.500.000	100%

5.3. Danh sách cổ đông lớn

Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG, địa chỉ Phòng 608A, Lầu 6, Tòa nhà CentrePoint, 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Số lượng cổ phần 7.954.200 cổ phần, chiếm 93,58% Vốn điều lệ.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả SXKD năm 2018

Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% Hoàn thành
I.Tổng doanh thu và thu nhập	Triệu đồng	220.000	205.634	93,47
II.Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.000	13.003	130,03

III. Sản lượng				
-Màng nhựa xuất khẩu	Tấn		81	
-Túi phức hợp	Triệu túi	200	166	83,00
-Trang in	Triệu trang	700	672	96,00
-Màng nhựa các loại	Tấn	2.850	2.706	94,95

Hiệu quả hoạt động kinh doanh trong niên độ 2018 của Công ty so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể:

-Doanh thu và thu nhập: 205.634 triệu đồng, đạt 93,47%.

-Lợi nhuận trước thuế: 13.003 triệu đồng; đạt 130,03%.

Chỉ tiêu doanh thu và thu nhập thực hiện trong năm 2018 không đạt yêu cầu đề ra là do thị trường màng nông ngư nghiệp, màng phức hợp bị cạnh tranh gay gắt. Tuy nhiên, Công ty tiết giảm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh nên mặc dù doanh thu chỉ đạt 93,47% nhưng lợi nhuận trước thuế đạt 130,03%.

2. Tình hình tài chính

DVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
I	Tài sản ngắn hạn	131.113.080.914	111.239.771.911
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	4.772.228.917	18.103.511.002
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.998.535.991	15.998.535.991
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	52.215.109.347	26.233.563.556
4	Hàng tồn kho	67.960.120.577	50.298.389.198
5	Tài sản ngắn hạn khác	167.086.082	605.772.164
II	Tài sản dài hạn	23.791.073.625	25.436.020.694
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	20.773.149.749	23.015.024.084
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	15.983.653.241	18.057.475.064
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	4.789.496.508	4.957.549.020
3	Tài sản dở dang dài hạn	512.429.895	
4	Tài sản dài hạn khác	2.505.493.981	2.420.996.610
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	154.904.154.539	136.675.792.605
III	Nợ phải trả	34.331.553.260	20.504.325.208
1	Nợ ngắn hạn	34.326.553.260	20.499.325.208
2	Nợ dài hạn	5.000.000	5.000.000
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	120.572.601.279	116.171.467.397
1	Vốn chủ sở hữu	120.572.601.279	116.171.467.397
	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	85.000.000.000	85.000.000.000
	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	9.128.014	9.128.014
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	18.346.146.043	17.449.008.788
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	17.217.327.222	13.713.330.595

2	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	154.904.154.539	136.675.792.605

2.1. Tình hình tài sản

Tính đến 31/12/2018, giá trị tổng tài sản đạt 154,9 tỷ đồng, cao hơn 13,34% so với thời điểm cuối năm 2017. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 84,64%.

Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn nhất, đạt 51,83%; tiếp đến các khoản phải thu 39,82%; đầu tư tài chính ngắn hạn 4,58%; tiền và các khoản tương đương tiền 3,64% và tài sản ngắn hạn khác 0,13%.

Đối với tài sản dài hạn, tài sản cố định là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt 87,31%. Ngoài ra các khoản mục tài sản dài hạn khác cũng chiếm một tỷ trọng 12,69%.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Tính đến thời điểm 31/12/2018; 22,16% tổng tài sản của Công ty được tài trợ từ các khoản nợ phải trả, giá trị các khoản nợ phải trả chiếm 28,47% vốn chủ sở hữu.

So với năm 2017, hệ số nợ phải trả/tổng tài sản của Công ty tăng 7,16%. Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu tăng 10,82%. Nhìn chung, cơ cấu nợ này thuộc mức an toàn và không có nhiều biến động.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

3.1. Mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể năm 2019

3.1.1. Mục tiêu

-Củng cố và phát triển thị trường hiện có; xúc tiến đẩy mạnh phát triển mặt hàng mới, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ sản phẩm không đạt trong quá trình sản xuất.

-Tập trung phân tích đánh giá và thực hiện các giải pháp thị trường, giải pháp tiêu thụ sản phẩm, phát triển mặt hàng mới theo nhu cầu của thị trường.

-Đẩy mạnh thu hồi công nợ, tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát chi phí và chất lượng sản phẩm, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

-Nghiên cứu đầu tư bổ sung máy móc thiết bị, đổi mới công nghệ cho Xưởng Màng ghép, Xưởng Màng nhựa, Xưởng Nhãn Hộp giấy để nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

3.1.2. Nhiệm vụ cụ thể

- Kế hoạch tổng doanh thu và thu nhập năm 2019: 220 tỷ đồng.

- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2019: 13,1 tỷ đồng.

Chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2019:

Chỉ tiêu	TH 2018 (Tr đ)	KH 2019 (Tr đ)	% KH 2019 so với TH 2018
I. Doanh thu và thu nhập	205.634	220.000	106,99
1. Doanh thu xuất khẩu	3.726	9.000	241,55
2. Doanh thu nội địa	201.908	211.000	104,50
- Túi phức hợp	52.032	57.000	109,55
- Nhân hộp giấy	14.628	15.000	102,54
- Màng nhựa	129.589	139.000	107,26
- Kinh doanh TN	3.408		
- Thu nhập khác	2.251		
II. Lợi nhuận trước thuế	13.003	13.100	100,75

3.2. Một số giải pháp chính yếu

Để đạt được chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, Công ty tiếp tục nỗ lực đẩy mạnh việc sản xuất kinh doanh sản phẩm màng nhựa, sản phẩm màng ghép, sản phẩm nhân hộp giấy, giảm các chi phí không phù hợp, tập trung nâng cao lợi nhuận Công ty.

Công ty triển khai thực hiện các nội dung sau:

3.2.1. Về công tác kinh doanh và phát triển thị trường

Quan tâm nghiên cứu công nghệ mới, đưa thêm sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường. Đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường Nhật Bản sản phẩm mới của Công ty.

Phối hợp với nhà cung cấp nhựa nghiên cứu phát triển thêm sản phẩm màng nhà kính tán sáng, chống bám bụi, chống bám sương.

Thực hiện tốt chính sách khách hàng, đẩy mạnh khai thác đơn hàng bao bì từ khách hàng cũ và phát triển thêm khách hàng bao bì mới.

3.2.2. Về công tác tổ chức sản xuất và quản trị doanh nghiệp

Tăng cường công tác tổ chức sản xuất, đẩy mạnh việc ứng dụng và đưa sản phẩm mới vào sản xuất.

Phát huy các giải pháp kỹ thuật công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm sản phẩm không phù hợp để mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tổ chức sắp xếp lao động phù hợp đáp ứng nhu cầu sản xuất, tăng năng suất lao động.

3.2.3. Về công tác quản lý tài chính

Thường xuyên tìm nguồn vật tư mới có đặc tính kỹ thuật đáp ứng yêu cầu sản xuất, giá cả cạnh tranh nhằm hạ giá thành, tăng lợi nhuận công ty.

Tiếp tục thanh lý máy móc thiết bị, công cụ, dụng cụ không sử dụng, hư hỏng và tìm giải pháp tích cực thu hồi nợ khó đòi.

Giám sát các rủi ro đối với tỷ giá hối đoái về nợ phải trả bằng ngoại tệ.

3.2.4. Về công tác đầu tư

Nghiên cứu để bổ sung máy móc thiết bị cho Xưởng Màng nhựa và Xưởng Màng ghép để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng và nâng cao chất lượng sản phẩm.

4. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán

Theo kết luận của Báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) ký ngày 22/3/2019 như sau:

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Bao bì Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Do đó, Công ty không cần giải trình ở mục này.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trách nhiệm môi trường và xã hội.

Tổng doanh thu và thu nhập thực hiện 205.634 triệu đồng đạt 93,47% so với kế hoạch năm 2018, và đạt 105,48% so với thực hiện năm 2017.

Lợi nhuận trước thuế đạt 13.003 triệu đồng, đạt 130,03% so với kế hoạch năm 2018, và đạt 128,36% so với thực hiện năm 2017.

Do thị trường màng nông ngư nghiệp, màng phức hợp bị cạnh tranh gay gắt. Tuy nhiên, Công ty tiết giảm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh nên mặc dù doanh thu chỉ đạt 93,47% so với kế hoạch nhưng lợi nhuận trước thuế đạt 130,03%.

Công ty thực hiện tốt công tác môi trường trong sản xuất kinh doanh, không để ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

7146
IG 1
PHÂN
0 B
GỒ
PHỔ

Công ty xây dựng môi trường làm việc lành mạnh và an toàn cho người lao động. Công ty trân trọng sự gắn kết, đồng hành của người lao động, đặc biệt quan tâm đến các vấn đề sức khỏe, an toàn lao động, chính sách phúc lợi cho người lao động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát công tác chỉ đạo, điều hành kinh doanh, sản xuất của Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc.

Thông qua các phiên họp Hội đồng quản trị nghe báo cáo và giám sát Ban Điều hành về tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, từ đó định hướng và chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện những chủ trương phù hợp cho từng thời điểm.

Theo dõi giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Phối hợp với Ban Tổng Giám đốc kịp thời tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất, kinh doanh của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới.

Nghiên cứu đầu tư máy móc thiết bị đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

Bảo đảm công ty luôn hoạt động an toàn.

Mở rộng quan hệ, tìm kiếm các đối tác, các chương trình hợp tác, học hỏi các mô hình sản xuất kinh doanh tiên tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động cho Công ty.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán

Theo kết luận của Báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) ký ngày 22/3/2019 như sau:

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Bao bì Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

46 - C
Y
N
CHÍ M

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Bao bì Sài Gòn lập ngày 18/3/2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) ngày 22/3/2019; Báo cáo tài chính gồm có:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.
- Báo cáo kiểm toán độc lập.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:
 - + Bảng cân đối kế toán.
 - + Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
 - + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
 - + Thuyết minh báo cáo tài chính.

Toàn bộ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm có 33 trang, được đăng tải trên website của Công ty www.sapaco.com.vn ở mục cổ đông/báo cáo tài chính.

TP. HCM, ngày 10 tháng 4 năm 2019
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN CỬU TUỆ

